

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2021/HS-PT

Ngày: 07/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huệ

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thủy

Bà Lê Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Xuân Tú - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Trọng Trạng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 40/2021/TLPT-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thị X, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị X đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2020/HS-ST ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị X, sinh năm 1975 tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: thôn Th, xã Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Viết C (đã chết) và bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1946; bị cáo có chồng là Nguyễn Văn M, sinh năm 1974; có 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/7/2020 đến ngày 07/7/2020, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

- Các bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị: Nguyễn Thế A, Nguyễn Đức T, Hoàng Văn T1; đều vắng mặt.

Người bị hại:

1. Chị Lộc Thị V, sinh năm 2001; vắng mặt

Địa chỉ: Thôn B, xã S, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa;

2. Chị Hà Thị H, sinh ngày 31/8/2004; vắng mặt

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hà Văn H1, sinh năm 1984, là bố đẻ chị H; vắng mặt.

3. Chị Lộc Thị Ng, sinh ngày 09/9/2004; vắng mặt

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lộc Văn Th, sinh năm 1983, là bố đẻ chị Ng; vắng mặt.

Địa chỉ: Bản H, xã K, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

4. Chị Vi Thị X1, sinh ngày 06/7/2004; vắng mặt

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vi Văn X, sinh năm 1979; vắng mặt

Địa chỉ: Bản H, xã H, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

Người bảo vệ quyền à lợi ích hợp pháp cho những người bị hại:

Bà Lương Thanh V - Trợ giúp viên pháp lý (bảo vệ cho chị Lộc Thị Ng và chị Vi Thị X); vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị Nữ Hoàng - Trợ giúp viên pháp lý (bảo vệ quyền lợi cho chị Hà Thị Hòa); vắng mặt.

Bà Lê Thị Ph - Trợ giúp viên pháp lý (bảo vệ quyền lợi cho chị Lộc Thị V); vắng mặt.

Đều thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa

* **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1974; vắng mặt.

Địa chỉ: thôn T, xã Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/5/2020, Lộc Thị V, Hà Thị H, Lộc Thị Ng và Vi Thị X1 đến quán cà phê Anh T, Nguyễn Thế A và Nguyễn Thị X (mẹ đẻ của Nguyễn Thế A) xin làm nhân viên phục vụ quán karaoke. Thế A đồng ý cho V, X1, H và Ng ở tại nhà X, các bên thỏa thuận khi các quán karaoke gọi cho V, X1, H, Ng đi hát, quán hát trả cho mỗi người hát cùng là 200.000 đồng/giờ hát. Sau khi thanh toán với các quán hát, X trả cho mỗi người 100.000 đồng/giờ, còn 100.000 đồng/giờ, X thu để phục vụ ăn ở và sinh hoạt cho các bị hại. Thế A giao cho Nguyễn Đức T (em trai Thế A) và Hoàng Văn T1 (người Thế A thuê làm việc có trả công) cùng với Thế A để chở V, H, X1, Ng đến phục vụ các quán Karaoke khi có yêu cầu.

Do mâu thuẫn trong việc thanh toán tiền công, nên khoảng 08 giờ ngày 10/6/2020, V, H, X1, Ng bỏ về nhưng bị X giữ lại và chửi bới, Thế A, T giữ lại,

dọa đánh nếu bỏ đi và thu hết điện thoại để không liên lạc được với ai, đến tối mới trả điện thoại. Thế A giao cho X, T khi ở nhà phải khóa cổng không cho V, H, X1, Ng đi ra khỏi nhà, muốn đi đâu phải xin phép, X sẽ báo với Thế A và cử người đi theo quản lý, đồng thời Thế A giao chìa khóa cho T, T1 để cùng quản lý. Nếu có quán hát gọi điện cho Thế A hoặc T1 chở V hoặc H hoặc X1, Ng đi. Khi bị hại vào phòng hát, Thế A hoặc T1 ngồi ngoài thu tiền và canh chừng, xong việc ai chở nhân viên về thì người đó khóa cổng lại.

Ngày 12/6/2020, lợi dụng sơ hở của Thế A khi đi chơi nên V đã bỏ trốn về nhà, Thế A nhắn tin cho V xuống lấy hành lý. Ngày 16/6/2020 khi V xuống để lấy hành lý thì bị Thế A thu điện thoại và nhốt vào phòng với H, X1, Ng. T, X, T1 cùng tham gia quản lý, X nhìn thấy V trở lại và X tiếp tục việc canh giữ, quản lý chặt chẽ đối với cả bốn bị hại. Khi bắt giữ V lại lần hai, Thế A có báo cho T và T1 biết để canh giữ cẩn thận hơn. Sau đó, T1 tiếp tục quản lý canh giữ V, H, X1, Ng khoảng hai hôm thì nghỉ việc. Khi bị thu điện thoại, các bị hại yêu cầu trả lại điện thoại, nếu không sẽ không đi hát, do đó Thế A buộc phải trả lại điện thoại. Ngày 01/7/2020, lợi dụng sơ hở, Lộc Thị V đã gọi điện đến cơ quan điều tra Công an huyện Hoàng Hóa để trình báo vụ việc.

Khám xét khẩn cấp tại nhà quán Cafe Anh T, cơ quan điều tra Công an huyện Hoàng Hóa thu giữ: 01 ổ khóa và chìa khóa nhãn hiệu Việt Nhật màu vàng đã qua sử dụng tại cổng ra vào khu nhà ở và đã chuyển cho chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoàng Hóa để chờ xử lý.

* Bản án số 91/2020/HS-ST ngày 30/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa:

Căn cứ: Điều d, đ, e khoản 2 Điều 157; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thế A, Nguyễn Thị X, Nguyễn Đức T, Hoàng Văn T1 phạm tội “Giữ người trái pháp luật”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế A 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/7/2020.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị X 30 (Ba mươi) tháng tù, trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 01/7/2020 đến ngày 07/7/2020 vào thời gian chấp hành án. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 24 (Hai mươi tư) tháng tù, trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 01/7/2020 đến ngày 07/7/2020 vào thời gian chấp hành án. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T1 24 (Hai mươi tư) tháng tù, trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 01/7/2020 đến ngày 07/7/2020 vào thời gian chấp hành án. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

* Ngày 06/01/2021 bị cáo Nguyễn Thị X kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị X được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa xác nhận có công trong việc báo tin giúp Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa triệt phá tụ điểm đánh bạc; vì vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm: giảm cho bị cáo X từ 2 đến 3 tháng tù.

Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm vì kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo làm theo đúng quy định tại Điều 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị X khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình thể hiện như sau:

Chỉ vì muốn chị Lộc Thị V, Hà Thị H, Vi Thị X1, Lộc Thị Ng ở lại làm nhân viên phục vụ quán Karaoke do mình sắp xếp, nên ngày 10/6/2020 khi V, H, X1, Ng có ý định bỏ về nhà thì Thế A và X giữ lại tại nhà mình không cho về và thu hết điện thoại để không liên lạc được với ai. Thế A phân công cho X khóa cổng, không cho các bị hại ra khỏi nhà, nếu muốn đi đâu phải xin phép và có người canh; giao chìa khóa cho T, T1 cùng với Thế A quản lý. Khi có quán Karaoke gọi điện cho Thế Anh yêu cầu nhân viên hát thì Thế A hoặc T1 chở đi và ngồi ngoài phòng hát thu tiền và canh chừng. Khi xong việc, ai chở nhân viên về thì người đó khóa cổng lại. X túc trực tại nhà, thường xuyên canh chừng V, H, X1, Ng, luôn luôn khóa cổng để tránh việc các bị hại bỏ trốn. Đến ngày 12/6/2020, V đã bỏ trốn, Thế A nhắn tin cho V xuống lấy hành lý. Ngày 16/6/2020, khi V quay lại để lấy hành lý thì bị Thế A thu điện thoại và nhốt vào phòng cùng với H, X1, Ng. Các bị cáo tiếp tục giữ bốn bị hại, cùng nhau quản

lý, canh giữ. Sự việc Vân bỏ trốn và bị bắt giữ lại, X, T và 1 đều biết nhưng vẫn tiếp tục thực hiện việc giữ các bị hại. Ngày 01/7/2020, V đã gọi điện đến cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa để trình báo vụ việc.

Như vậy, các bị cáo Thế A, X, , T1 đã có hành vi giữ H, V, X1, Ng trái pháp luật, tại thời điểm bị giữ, H, V, X1, Ng chưa đủ 18 tuổi. Các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không phải là phạm tội có tổ chức.

Như vậy hành vi của các bị cáo Nguyễn Thế A, Nguyễn Thị X, Nguyễn Đức T và Hoàng Văn T1 đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Giữ người trái pháp luật”, tội phạm, hình phạt được quy định tại điểm d, đ, e khoản 2 Điều 157 của Bộ luật hình sự.

Với hành vi trên, Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã xét xử các bị cáo Nguyễn Thế A, Nguyễn Thị X, Nguyễn Đức T và Hoàng Văn T1 về tội “Giữ người trái pháp luật” quy định tại điểm d, đ, e khoản 2 Điều 157 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc đầy đủ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và nhân thân, hoàn cảnh gia đình của bị cáo để quyết định mức hình phạt 30 (ba mươi) tháng tù đối với bị cáo Nguyễn Thị X là có căn cứ và đúng pháp luật.

Tại giai đoạn phúc thẩm, ngày 18/3/2021 Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa nhận được Văn bản số 173/PC02 ngày 16/3/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa xác nhận ngày 17/02/2021, phòng PC02 nhận được tin báo về tội phạm do Nguyễn Thị X cung cấp, phòng PC02 đã tiến hành xác minh, đến ngày 20/02/2021 phòng PC02 tổ chức bắt quả tang 12 đối tượng đang đánh bạc tại quán karaoke Rose, địa chỉ xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; thu giữ trên chiếu bạc 180.500.000 đồng. Hiện nay Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa đã khởi tố các đối tượng về tội đánh bạc tại khoản 2 Điều 321, kết quả đã triệt xóa được sới bạc góp phần ổn định tình hình ANTT tại địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa đề nghị Tòa án và Viện kiểm sát xem xét lượng hình cho bị cáo X.

Như vậy, bị cáo X được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát đề nghị giảm cho bị cáo Xuyên từ 2 đến 3 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên bị cáo X phạm tội nhiều lần nên thuộc trường hợp không được hưởng án treo theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

[4] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị X không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị X; sửa Bản án số 91/2020/HSST ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ: Điểm d, đ, e khoản 2 Điều 157; điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị X phạm tội “Giữ người trái pháp luật”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị X 27 (hai bảy) tháng tù, nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 01/7/2020 đến ngày 07/7/2020, Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

* Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

* Án phí phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị X không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

* Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND, VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- CA tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp Thanh Hóa;
- VKS, TA, THAHS huyện Hoằng Hóa;
- THADS huyện Hoằng Hóa;
- Bị cáo;
- Tổ HC-TP
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Lê Thị Hiệu